TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 69/2025/HSST
Ngày 23/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Ngọc Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, bà Vũ Thị Lan Anh.
Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành: Bà Nguyễn Thị Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 48/2025/TLST-HS, ngày 28/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2025/QĐXXST-HS, ngày 08/4/2025 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn T, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ1; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T1, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960; gia đình có 07 anh em, bị cáo là út; chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Hoàng Đình H, sinh năm 1996.

Trú tại: Khu phố Đ2, phường T2, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình C, sinh năm 1970 và bà Lê Thị T3, sinh năm 1974; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 2; vợ là Nguyễn Thị Ngọc T4, sinh năm 1996 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 24/6/2018, bị Công an huyện Thuận Thành xử phạt 750.000đ về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 25/6/2018 H nộp tiền phạt.
- Ngày 28/3/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 22/01/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3. Bùi Thị L, sinh năm 2005.

Trú tại: Thôn T5, xã T6, huyện T7, tỉnh T8; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ3, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị C1, sinh năm 1981; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 2; chưa có chồng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình H: Ông Nguyễn Văn V, Luật sư của Công ty Luật TNHH T9, đoàn Luật sư tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Địa chỉ: Số 13, đường N, phường S1, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00h 05’ ngày 15/12/2024, tại phòng trọ của chị Phạm Thị Thanh Q, sinh năm 1978 ở khu phố T10, phường G, thị xã Thuận Thành do Hoàng Đình H và Bùi Thị L thuê. Tổ công tác của Công an thị xã Thuận Thành đã phát hiện, bắt quả tang Hoàng Đình H, Bùi Thị L và Đào Văn T đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho Lê Văn N2, sinh năm 1996, ở thôn T11 1, xã M, huyện Q1, tỉnh N3 và Nguyễn Văn T12, sinh năm 2001 ở khu phố B, phường H1, thị xã Thuận Thành. Thu giữ:

+ Trên nền phòng trọ trước mặt các đối tượng ngồi 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm bằng 01 vỏ chai nhựa màu trắng có nắp chai, trên nắp chai đục 02 lỗ (01 lỗ được gắn với 01 cóong thủy tinh màu trắng, bên trong cóong có chất màu nâu, lỗ còn lại gắn ống hút nhựa màu vàng, hồng, đen) và 02 bật lửa gas màu đỏ (01 bật lửa gas màu đỏ đã bỏ phần nắp chắn gió bằng kim loại và phần gạt điều chỉnh lửa to nhỏ bằng kim loại), niêm phong coóng thủy tinh chứa chất màu nâu trong phong bì thư ký hiệu M1.

+ Thu trên nền phòng cạnh chân giường phía Bắc chỗ T ngồi 01 túi nilon màu trắng bên trong túi có bám dính chất màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2.

T tự giao nộp 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh lắp sim số 0862.360.279 và 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen đỏ, BKS: 16N1-7144.

+ H tự giao nộp 01 điện thoại Sam Sung màu đen lắp sim số 0964.961.006.

+ N2 giao nộp 01 điện thoại Sam Sung A12 màu đen lắp sim số 0332.613.890 và 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh đen, BKS: 37F1 - 246.86.

+ L tự giao nộp 01 điện thoại Iphone 6 Plus lắp sim số 0563.069.312.

Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng rồi gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 24/KL-KTHS ngày 17/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận:

“- Chất màu nâu bên trong 01 coóng thuỷ tinh màu trắng có khối lượng 0,0092 gam, là ma túy; loại ma túy Methamphetamine.

- Chất màu trắng bám dính trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,0032 gam, là ma túy; loại Methamphetamine”.

Ngày 15/12/2024, Công an đã tiến hành kiểm tra nước tiểu của các đối tượng, kết quả: Bùi Thị L, Hoàng Đình H, Đào Văn T, Lê Văn N2, Nguyễn Văn T12 đều dương tính với ma túy Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Đào Văn T, Hoàng Đình H, Bùi Thị L làm cùng công ty và chơi với nhau. Bùi Thị L và Hoàng Đình H thuê phòng trọ của bà Phạm Thị Thanh Q chung sống với nhau từ tháng 9/2023 đến nay.

Tối ngày 14/12/2024, T đi ăn tối với Lê Văn N2 (là bạn xã hội) tại quán ăn khu phố T10, phường G, thị xã Thuận Thành, T nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, T rủ N2 sử dụng ma túy cùng, N2 đồng ý. T biết một người tên là V1, sinh năm 1997, không rõ địa chỉ, thường bán ma túy tại đoạn lối rẽ vào chợ khu phố T10 nên T nói với N2 là T đi trước lấy đồ (tức là đi mua ma túy) mang đến phòng trọ của H để cùng sử dụng, N2 đồng ý. T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu đen đỏ, BKS: 16N1-7144 của T đi đến lối rẽ vào khu phố T10 khoảng 50m thì T thấy V1 đứng một mình ở lề đường. T đến gần và hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và ma túy ngựa, V1 đồng ý và đưa cho T 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có 02 viên nén hình tròn màu hồng và chất tinh thể màu trắng, T cầm ở lòng bàn tay trái.

Sau đó, T sử dụng điện thoại Iphone 11 màu xanh, lắp sim số 0862.360.279 gọi đến số điện thoại 0969.961.006 của H nói: "ở phòng không, làm tí không", tức T rủ H sử dụng ma túy tại phòng trọ của H và L, H đồng ý. T điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ của H và L. T về đến nơi thì thấy N2 điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, BKS: 37F1 - 246.86 đi đến. T và N2 cùng đi vào phòng trọ thì thấy H và L đang ngồi trên nền phòng, gần cửa ra vào. Cạnh chỗ H ngồi có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm bằng 01 vỏ chai nhựa màu trắng có nắp chai, trên nắp chai đục 02 lỗ (trong đó 01 lỗ gắn 01 coóng thủy tinh màu trắng, lỗ còn lại gắn ống hút nhựa màu vàng, hồng, đen); 01 bật lửa gas màu đỏ, đã được bỏ phần nắp chắn gió bằng kim loại và phần gạt điều chỉnh lửa to nhỏ bằng kim loại của H. T để túi ma túy xuống nền rồi cả bọn ngồi chơi, nói chuyện. Một lúc sau có Nguyễn Văn T12 (là bạn quen biết xã hội của cả bọn) đến phòng trọ chơi. Tại đây, cả bọn rủ T12 sử dụng ma túy, T12 đồng ý.

T cầm túi nilon có chứa ma túy đổ ma túy đá, ma túy ngựa vào trong 01 coóng thủy tinh gắn ở bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng bật lửa gas màu đỏ của T mồi lửa châm vào bật lửa gas màu đỏ của H rồi đốt phía dưới coóng thủy tinh cho ma túy tan chảy bốc khói và hút khói ma túy. Sau khi sử dụng xong, T dùng bật lửa gas màu đỏ đốt nóng coóng thuỷ tinh cho ma tuý đá, ma tuý ngựa trong coóng thuỷ tinh tan chảy, bốc khói để cho N2 sử dụng. Sau khi N2 sử dụng xong, H dùng bật lửa trên đốt nóng bộ dụng cụ chứa ma tuý để L và T12 sử dụng. Sau đó, H tự đốt nóng cóong thủy tinh có chứa ma tuý trên rồi hút ma túy. Đến khoảng 00h 05 phút ngày 15/12/2024, khi T đang tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Công an thị xã Thuận Thành phát hiện bắt quả tang.

T, N2, T12, H và L còn khai: T mời N2, T12, H và L sử dụng ma tuý nhưng không ai phải góp tiền mua ma túy với T. Số ma tuý thu giữ còn lại trong coóng thuỷ tinh và trên nền phòng, T, H và L khai nếu không bị bắt quả tang thì cả bọn sẽ cùng sử dụng hết.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS, ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố Đào Văn T, Hoàng Đình H và Bùi Thị L về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b, khoản 2, điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đào Văn T, Hoàng Đình H và Bùi Thị L về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 2, điều 255; điều 38; điểm s, khoản 1, điều 51 (áp dụng khoản 2, điều 51 đối với bị cáo T); điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù; L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh và 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đen đỏ, BKS: 16N1-7144 của Đào Văn T.

+ 01 điện thoại Sam Sung màu đen của Hoàng Đình H.

Trả lại cho bị cáo Bùi Thị L 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus lắp sim số 0563.069.312.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

+ 01 vỏ chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có đục 02 lỗ (trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng, hồng, đen).

+ 02 bật lửa gas màu đỏ.

+ 01 sim số 0862.360.279 và sim số 0964.961.006.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình H phát biểu: Nhất trí với cáo trạng đã truy tố bị cáo H là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh bị cáo đã ly hôn, con nhỏ, bị cáo phạm tội do hoàn cảnh chi phối, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2, điều 255; điều 38; điểm s, khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nhận tội, bị cáo H nhất trí với bản bào chữa không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Thuận Thành, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo

không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00h 05’ ngày 15/12/2024, tại phòng trọ do Bùi Thị L và Hoàng Đình H thuê của chị Phạm Thị Thanh Q ở khu phố T10, phường G, thị xã Thuận Thành. Đào Văn T đã có hành vi cung cấp ma túy. Hoàng Đình H chuẩn bị đồ, Đào Văn T và Hoàng Đình H cùng làm đồ để sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức cho bản thân T, H và tổ chức cho Bùi Thị L, Lê Văn N2 và Nguyễn Văn T12 sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 0,0124 gam Methamphetamine các đối tượng chưa sử dụng hết. Số ma túy còn lại nếu không bị Công an bắt quả tang T, H và L sẽ tiếp tục sử dụng và mời N2 và T12 cùng sử dụng hết. Hành vi của Đào Văn T, Hoàng Đình H và Bùi Thị L đã phạm tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý” phạm vào điểm b, khoản 2, điều 255 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma tuý cũng là nguyên nhân phát triển các tội phạm hình sự khác.

Xét về vai trò các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo T giữ vai trò chính, là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, là người cung cấp ma túy, bị cáo H chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy tại phòng trọ của H và L, do vậy khi quyết định hình phạt cần buộc bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo H và L.

Xét về nhân thân bị cáo H thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2018. Ngày 24/6/2018, bị Công an huyện Thuận Thành xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 28/3/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 22/01/2022. Bị cáo được đương nhiên xóa án, nhưng bị cáo không chịu từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục phạm tội về ma túy. Bởi vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có thời gian tham gia N2 vụ quân sự từ năm 2013 đến năm 2015; bị cáo L là dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên bị cáo T và L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự. Bởi vậy, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Xét thấy số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, xét thấy đây là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan điều tra có thu giữ 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu xanh lắp sim số 0862.360.279 của Đào Văn T và 01 chiếc điện thoại Sam Sung màu đen lắp sim số 0964.961.006 của Hoàng Đình H. Xét thấy các bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc sử dụng ma túy, đây là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với sim số 0862.360.279 và sim số 0964.961.006, xét thấy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 Plus lắp sim số 0563.069.312 của Bùi Thị L, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo L, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Cơ quan điều tra có thu giữ 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen đỏ, BKS: 16N1-7144 của Đào Văn T. Đăng ký xe tên là Nguyễn Hữu D ở thôn Đ4, P, T13, H2. Anh D đã đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài từ năm 2016. Bị cáo T khai đã mua chiếc xe mô tô trên vào năm 2024 của một người không quen biết với giá 5.000.000đ, xét thấy chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Cơ quan điều tra có thu giữ 01 điện thoại Sam Sung A12 màu đen lắp sim số 0332.613.89 và 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh đen, BKS: 37F1 - 246.86 của Lê Văn N2. Xét thấy không liên quan đến vụ án, ngày 06/02/2025 Cơ quan điều tra đã trả cho anh N2 chiếc điện thoại và xe mô tô trên, nên không xem xét.

Về nguồn gốc số ma túy: T khai mua của một thanh niên tên là V1, sinh năm 1997, T không biết họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của V1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với chị Phạm Thị Thanh Q, sinh năm 1978 là người cho L và H thuê phòng trọ từ tháng 9/2023, cho thuê miệng. Chị Q không biết L và H sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý chị Q là phù hợp.

Trong vụ án này Lê Văn N2 và Nguyễn Văn T12 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ cùng với T, H và L. Ngày 18/02/2025, Công an thị xã Thuận Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N2 và T12 về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" hình thức phạt tiền mỗi đối tượng 1.500.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đào Văn T, Hoàng Đình H và Bùi Thị L phạm tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm b, khoản 2, điều 255; điều 38; điểm s, khoản 1, điều 51 (áp dụng khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T và L); điều 47 Bộ luật hình sự; khoản

1, 3 điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 2, điều 106; điểm a, khoản 3, điều 106; điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, L phí Toà án.

Xử phạt: Đào Văn T, Hoàng Đình H mỗi bị cáo 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày 23/4/2025 để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Bùi Thị L 07 (bẩy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày 23/4/2025 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

+ 01 vỏ chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có đục 02 lỗ (trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu vàng, hồng, đen).

+ 02 bật lửa gas màu đỏ.

+ 01 sim số 0862.360.279 và sim số 0964.961.006.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại Iphong 11 màu xanh của Đào Văn T.

+ 01 chiếc điện thoại Sam Sung màu đen của Hoàng Đình H.

Trả lại cho bị cáo Đào Văn T 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đen đỏ, BKS: 16N1-7144, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Bùi Thị L 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus lắp sim số 0563.069.312, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tx Thuận Thành.
- THADS tx Thuận Thành.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.